



Kinh tế thị trường: Tâm nhìn của Bác Hồ và hành động của chúng ta

VŨ TIẾN LỘC*

Gần một thế kỷ trước, khi Việt Nam còn ở trình độ phát triển hết sức lạc hậu, với một tầm nhìn sâu rộng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói nền kinh tế Việt Nam phải là nền kinh tế nhiều thành phần. Đảng ta cũng xác định hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một trong ba khâu đột phá chiến lược.

Báo cáo Chính trị tại Đại hội XII của Đảng nhấn mạnh: “Tiếp tục thống nhất nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, đồng thời bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước... Đến năm 2020, phấn đấu cơ bản hoàn thiện đồng bộ hệ thống thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo các tiêu chuẩn phổ biến của nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế; bảo đảm tính đồng bộ giữa thể chế kinh tế và thể chế chính trị, giữa Nhà nước và thị trường...”⁽¹⁾.

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2020 của Chính phủ cũng chỉ rõ giải pháp, nhiệm vụ đầu tiên trong 8 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu là “Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, ổn định kinh tế vĩ mô, tạo môi trường và động lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường đồng bộ, hiện đại trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy luật của kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng”⁽²⁾.

Chúng ta không cần phải bàn cãi thêm về tầm quan trọng của thể chế. Nhiều nghiên cứu và từ thực tiễn các nước đều khẳng định rằng, thể chế quản trị quốc gia là yếu tố quyết định nhất đến sức cạnh tranh vĩ

mô và sự phát triển của một nền kinh tế. Vấn đề đặt ra là, chúng ta phải làm gì để có được một thể chế tốt, chất lượng cao? Rõ ràng có rất nhiều việc phải làm, nhưng điều kiện tiên quyết và là “kim chỉ nam” cho mọi giải pháp, là phải xác định đúng đắn mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường, doanh nghiệp và xã hội, phân rõ vai trò và hành động của các chủ thể trong thực thi nhiệm vụ có ý nghĩa quyết định này. Thay đổi tư duy và triết lý về vai trò của các chủ thể sẽ là nền tảng, là yếu tố quyết định Việt Nam cải

* TS, Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

(1), (2) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 102, 104, 273

cách thể chế theo hướng nào, làm như thế nào.

Các bài học kinh nghiệm trên thế giới và của Việt Nam cho thấy, Nhà nước không phù hợp với nhiệm vụ làm kinh doanh. Ngay cả những nhà nước kinh tế thông minh nhất cũng thất bại khi làm kinh doanh. Trong một số trường hợp hàn hưu, với một nguồn lực cụ thể, Nhà nước có thể làm nhiệm vụ kinh doanh có hiệu quả, nhưng đó là khi chúng ta chưa tính toán đầy đủ hai yếu tố khác: *Thứ nhất*, khôi tư nhân có thể sử dụng nguồn lực đó hiệu quả hơn; và *thứ hai*, hiệu quả kinh doanh của Nhà nước có thể chèn ép khôi tư nhân một cách thiếu lành mạnh. Trong mọi trường hợp, tính tổng thể, xã hội đều chịu thiệt.

Điều đó dẫn tới sự phân công hiệu quả nhất - và vì thế là tất yếu - giữa Nhà nước và người dân. Nếu Nhà nước không làm kinh doanh, mà đóng vai trò kiến tạo, làm thể chế, xây dựng sân chơi, tạo luật chơi và làm trọng tài, thì việc làm ăn, kinh doanh là việc của người dân và doanh nghiệp. Văn kiện Đại hội XII của Đảng cũng xác định “kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế”. Đây chính là nguyên lý căn bản, nền tảng của kinh tế thị trường cạnh tranh lành mạnh. Bởi sẽ không thể có

một đối tượng nào cạnh tranh nổi với Nhà nước - chủ thể được giao nhiều quyền lực nhất ở mọi quốc gia.

Vấn đề đặt ra là nguyên tắc then chốt này của kinh tế thị trường có trái với tư duy của Đảng, Nhà nước và những giá trị đặc thù của Việt Nam hay không? Đây là vấn đề băn khoăn của rất nhiều người và tôi cho rằng, để làm rõ vấn đề này cần quay trở lại với tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Những tư tưởng của Hồ Chí Minh về kinh tế nhiều thành phần, về vai trò của doanh nhân, vai trò của Nhà nước sẽ là điểm tựa vững chắc nhất cho chúng ta.

Ngay từ năm 1925, khi Nguyễn Ái Quốc thành lập “Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội”, trong Điều lệ tổ chức tiền thân của Đảng này, nền kinh tế Việt Nam tương lai đã được định hướng là nền kinh tế thực hiện theo chính sách kinh tế mới của V.I. Lê-nin - nền kinh tế nhiều thành phần, (mà sau này Đảng ta xác định nền kinh tế thị trường là nền kinh tế nhiều thành phần). Phải nhấn mạnh rằng, đây không phải là một tư tưởng mang tính nhất thời của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Sau Cách mạng Tháng Tám, Nguyễn Ái Quốc - lúc này là Chủ tịch Hồ Chí Minh, từ Việt Bắc trở về Hà Nội và ở

tại căn nhà của một nhà tư sản dân tộc là ông Trịnh Văn Bô và bà Hoàng Thị Minh Hồ - nhà số 48 phố Hàng Ngang, Hà Nội. Bản Tuyên ngôn độc lập ngày 2-9-1945 được Bác viết và được Thường vụ Trung ương Đảng thông qua tại đây.

Nhin rộng hơn, tư tưởng Hồ Chí Minh về nền kinh tế nhiều thành phần gắn chặt với tư tưởng Hồ Chí Minh về hội nhập kinh tế quốc tế. Điều đó được thể hiện trong bản Tuyên ngôn độc lập, những dòng đầu tiên được Hồ Chí Minh trích từ Tuyên ngôn độc lập năm 1776 của nước Mỹ, Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền của Cách mạng Pháp năm 1791, khẳng định những giá trị tinh hoa mang tính phổ quát mà toàn nhân loại hướng đến.

Hồ Chí Minh đề cập đến việc hội nhập kinh tế quốc tế cụ thể hơn trong Lời kêu gọi Liên hợp quốc năm 1946. Trong đó, Người khẳng định đối với các nước dân chủ, nước Việt Nam sẵn sàng thực thi chính sách mở cửa và hợp tác trong mọi lĩnh vực, dành sự tiếp nhận thuận lợi cho đầu tư của các nhà tư bản, nhà kỹ thuật nước ngoài trong tất cả các ngành kinh nghệ của mình, sẵn sàng mở rộng các cảng, sân bay và đường sá giao thông cho việc buôn bán và quá cảnh quốc

tế, chấp nhận tham gia mọi tổ chức hợp tác kinh tế quốc tế dưới sự lãnh đạo của Liên hợp quốc.

Tiếp thu tinh hoa nhân loại và sẵn sàng hội nhập kinh tế quốc tế, nhưng Hồ Chí Minh lại tuyệt nhiên không tìm viện trợ bên ngoài trong hoàn cảnh cực kỳ khó khăn khi Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa mới ra đời không có ngân sách hoạt động. Bác mời các doanh nhân, các nhà tư sản dân tộc đến Phủ Chủ tịch, đề nghị họ đóng góp công sức, tiền của cho Chính quyền. Giới doanh nhân Việt Nam trở thành giới chức xã hội đầu tiên được Bác Hồ tiếp tại Phủ Chủ tịch trên cương vị Chủ tịch nước Việt Nam mới. Và giới doanh nhân đã không phụ lòng tin của vị Chủ tịch, không phụ lòng tin của quốc dân đồng bào: riêng doanh nhân Hoàng Thị Minh Hồ và Trịnh Văn Bô đã đóng góp 5.000 lượng vàng cho Chính quyền non trẻ.

Ngày 13-10-1945, khi đội ngũ doanh nhân Việt Nam, các nhà công thương gia tập hợp lại để lập ra tổ chức "Công thương cứu quốc đoàn" (tiền thân của VCCI hiện nay), Bác Hồ đã gửi đến bức thư chỉ 200 chữ nhưng đây có thể xem là tuyên ngôn đầu tiên của Đảng, Nhà nước ta về vai trò của doanh nghiệp, doanh nhân, về kinh tế thị trường và về vai trò của Nhà

nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã long trọng khẳng định vai trò của giới công thương: "Trong lúc các giới khác trong quốc dân ra sức hoạt động để giành lấy nền hoàn toàn độc lập của nước nhà, thì giới Công - Thương phải hoạt động để xây dựng một nền kinh tế và tài chính vững vàng và thịnh vượng... Việc nước và việc nhà bao giờ cũng đi đôi với nhau. Nền kinh tế quốc dân thịnh vượng nghĩa là các sự kinh doanh của các nhà công nghiệp, thương nghiệp thịnh vượng"⁽³⁾.

Ở chiều ngược lại, Hồ Chí Minh khẳng định trách nhiệm của chính quyền và xã hội: "Chính phủ nhân dân và tôi sẽ tận tâm giúp giới Công - Thương trong công cuộc kiến thiết này"⁽⁴⁾. Những tư tưởng này tiếp tục được Hồ Chí Minh nêu rõ trong một bài viết năm 1947, rằng sự nghiệp làm ăn là của dân, Nhà nước chỉ khuyến khích và cổ động.

Có thể nói, tư tưởng của Hồ Chí Minh hoàn toàn trùng khớp với những quan điểm hiện đại về nền kinh tế thị trường. Trải qua nhiều năm chiến tranh, vì nhiều lý do khác nhau, chúng ta chưa thực hiện đầy đủ tư tưởng của Người. Xét trên một góc độ nào đó, công cuộc đổi mới thể chế kinh tế thị trường hiện nay là sự phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh

về kinh tế nhiều thành phần.

Qua nhiều bài học lịch sử, yếu tố quyết định sự phát triển của một quốc gia đã được đúc kết trong thông điệp giản đơn và nổi tiếng: "Thể chế, thể chế và thể chế". Vấn đề là thực hiện như thế nào thông điệp ấy? Gần một thế kỷ từ khi Hồ Chí Minh phát biểu về kinh tế nhiều thành phần cho đến nay là một chặng đường dài với những khúc quanh của lịch sử. Nhưng chúng ta đang đứng trước cơ hội lớn chưa từng có để trong một khoảng thời gian không dài, hiện thực hóa tư tưởng ấy của Hồ Chí Minh.

Nếu thế giới đã nhiều lần nhắc đi nhắc lại điệp khúc "thể chế, thể chế và thể chế", thì với Việt Nam, có lẽ đã đến lúc chúng ta phải "hành động, hành động và hành động", vì một thể chế tốt, chất lượng cao và xa hơn, vì một tương lai tốt đẹp hơn cho đất nước. Xác định những nguyên tắc cốt lõi của kinh tế thị trường, trong đó có việc Chính quyền phải làm gì và chỉ nên làm gì, sẽ không chỉ định hướng mà còn quyết định sự thành bại của cải cách thể chế kinh tế, đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững■

(3), (4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t. 4, tr. 49